

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

* Tổng chiều dài các tuyến đường $L = 1.319,48\text{m}$, Trong đó:

- Tuyến 1: $L = 822,41\text{m}$: Điểm đầu tuyến và cuối tuyến tiếp giáp với các đường bê tông xi măng liên khu hiện trạng; tuyến nhánh 1.1: $L = 110,66\text{m}$: Điểm đầu tuyến tiếp giáp với tuyến 1 tại cọc 18 lý trình $\text{Km}0+598.92$; điểm cuối tuyến tiếp giáp với đường giao thông liên xã;

- Tuyến 2: $L = 386,41\text{m}$: Điểm đầu tuyến và cuối tuyến tiếp giáp với các đường bê tông xi măng liên khu hiện trạng.

* Thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông loại B - TCVN 10380:2014 Tiêu chuẩn quốc gia về Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế.

- Tốc độ tính toán: $V_{tt} = 20 (15)\text{km/h}$.

- Bán kính đường cong nằm tối thiểu $R_{min} = 30 (15)\text{m}$.

- Mặt cắt ngang tuyến 1 và tuyến nhánh 1.1 thiết kế với quy mô như sau:

+ Đối với đoạn không thiết kế rãnh bê tông cốt thép và rãnh hình thang: Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 5,0\text{m}$, chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,0\text{m}$, chiều rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 1,0\text{m}$ (gia cố lề $B_{lgc} = 2 \times 0,5\text{m}$, kết cấu lề gia cố như kết cấu mặt đường). Độ dốc dọc lớn nhất $I_{max} = 5 (13)\%$. Mái ta luy nền đào 1:1; nền đắp 1:1,5. Dốc ngang mặt đường và lề gia cố 2%, lề đất 4% về hai phía;

+ Đối với đoạn thiết kế rãnh bê tông cốt thép 2 bên đường: Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 4,0\text{m}$, chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,0\text{m}$, chiều rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 0,5\text{m}$ (gia cố lề $B_{lgc} = 2 \times 0,5\text{m}$, kết cấu lề gia cố như kết cấu mặt đường). Độ dốc dọc lớn nhất $I_{max} = 5 (13)\%$. Mái ta luy nền đào 1:1; nền đắp 1:1,5. Dốc ngang mặt đường và lề gia cố 2%, lề đất 4% về hai phía;

+ Đối với đoạn thiết kế rãnh bê tông cốt thép 1 bên đường: Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 4,5\text{m}$, chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,0\text{m}$, chiều rộng lề đường $B_{lề} = 1,5\text{m}$ (gia cố lề $B_{lgc} = 2 \times 0,5\text{m}$, kết cấu lề gia cố như kết cấu mặt đường). Độ dốc dọc lớn nhất $I_{max} = 5 (13)\%$. Mái ta luy nền đào 1:1; nền đắp 1:1,5. Dốc ngang mặt đường và lề gia cố 2%, lề đất 4% về hai phía;

- Mặt cắt ngang tuyến 2 thiết kế với quy mô như sau:

+ Đối với đoạn không thiết kế rãnh bê tông cốt thép và rãnh hình thang: Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 6,0\text{m}$, chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,5\text{m}$, chiều rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 1,25\text{m}$ (gia cố lề $B_{lgc} = 2 \times 0,75\text{m}$, kết cấu lề gia cố như kết cấu mặt đường). Độ dốc dọc lớn nhất $I_{max} = 5 (13)\%$. Mái ta luy nền đào 1:1; nền đắp 1:1,5. Dốc ngang mặt đường và lề gia cố 2%, lề đất 4% về hai phía;

+ Đối với đoạn thiết kế rãnh bê tông cốt thép 2 bên đường: Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 5,0\text{m}$, chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,5\text{m}$, chiều rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 0,75\text{m}$ (gia cố lề $B_{lgc} = 2 \times 0,75\text{m}$, kết cấu lề gia cố như kết cấu mặt

đường). Độ dốc dọc lớn nhất $I_{max} = 5$ (13)%. Mái ta luy nền đào 1:1; nền đắp 1:1,5. Dốc ngang mặt đường và lề gia cố 2%, lề đất 4% về hai phía;

+ Đối với đoạn thiết kế rãnh bê tông cốt thép 1 bên đường: Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 5,5m$, chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,5m$, chiều rộng lề đường $B_{lề} = 2,0m$ (gia cố lề $B_{lgc} = 2 \times 0,75m$, kết cấu lề gia cố như kết cấu mặt đường). Độ dốc dọc lớn nhất $I_{max} = 5$ (13)%. Mái ta luy nền đào 1:1; nền đắp 1:1,5. Dốc ngang mặt đường và lề gia cố 2%, lề đất 4% về hai phía;

- Kết cấu mặt đường phần can cấp, đoạn phá dỡ áo đường cũ và đoạn tuyến đường hiện trạng là đường đất:

+ Mặt đường bê tông xi măng đá 2x4 M250 dày 20cm,

+ Cấp phối đá dăm loại II dày 15cm;

- Kết cấu mặt đường phần tăng cường trên mặt đường cũ: Mặt đường bê tông xi măng đá 2x4 M250 dày 20cm, bù vênh bằng cấp phối đá dăm loại II dày trung bình 15cm, mặt đường bê tông xi măng hiện trạng còn sử dụng được;- Hệ thống thoát nước: Thiết kế đồng bộ hệ thống thoát nước dọc và ngang đường đảm bảo đủ kết cấu chịu lực và đảm bảo đủ khả năng thoát nước.

- Đường giao, lối rẽ: Thiết kế giao bằng, vuốt nối bảo đảm êm thuận, an toàn.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế phù hợp với Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ.

* Các hạng mục phụ trợ khác.

2. Thời hạn hoàn thành: 360 ngày

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Hoàn thành tối đa trong 360 ngày kể từ ngày khởi công.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

TT	Tên công tác	Số hiệu
1	Công tác đất - thi công và nghiệm thu	TCVN 4447:2012
2	Nền đường ô tô - thi công và nghiệm thu	TCVN 9436:2012
3	Phương pháp xác định chỉ số CBR của nền đất và các lớp móng đường bằng vật liệu rời tại hiện trường	TCVN 8821:2011

4	Đất xây dựng - lấy mẫu, bao gói, vận chuyển và bảo quản mẫu	TCVN 2683:2012
5	Đất xây dựng - Phương pháp xác định mô đun biến dạng tại hiện trường bằng tấm nén phẳng	TCVN 9354:2012
6	Quy trình thí nghiệm xác định chỉ số CBR của đất, đá dăm trong phòng thí nghiệm	TCVN 8821-2021
7	Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 7570:2006
8	Móng cấp phối đá dăm và cấp phối thiên nhiên gia cố xi măng trong kết cấu áo đường ô tô - Thi công và nghiệm thu	TCVN 8858:2011
9	Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu	TCVN 8859:2011
10	Quy trình thí nghiệm xác định cường độ kéo khi ép chẻ của vật liệu hạt liên kết bằng chất kết dính	TCVN 8862:2011
11	Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu - Phần 1: Bê tông nhựa chặt sử dụng nhựa đường thông thường	TCVN 13567-1:2022
12	Hỗn hợp bê tông nhựa nóng - Thiết kế theo phương pháp Marshall	TCVN 8820:2011
13	Mặt đường ô tô xác định bằng phẳng bằng thước dài 3m	TCVN 8864:2011
14	Mặt đường ô tô - Phương pháp đo và đánh giá xác định bằng phẳng theo chỉ số độ gồ ghề quốc tế IRI	TCVN 8865:2011
15	Mặt đường ô tô - Xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát	TCVN 8866:2011
16	Các tiêu chuẩn, quy phạm xây dựng hiện hành liên quan khác.	

2. Các yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

Thực hiện và tuân thủ đầy đủ theo các quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Thông tư 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

- Trước khi thi công yêu cầu nhà thầu phải có Quyết định thành lập Ban chỉ huy công trường, có báo cáo (Bảng văn bản) danh sách cán bộ, công nhân tham gia thi công công trình cho bên mời thầu. Việc bố trí cán bộ chỉ huy, lực lượng lao động, trang thiết bị phải theo đúng E-HSDT;

- Trường hợp nhà thầu có đề xuất sử dụng Nhà thầu phụ cho gói thầu thì phải đảm bảo Nhà thầu phụ có đủ năng lực, tài chính, nhân sự, phương tiện máy móc thiết bị, điều kiện tham gia dự án, nhằm tránh việc Nhà thầu chính giao cho Nhà thầu phụ thực hiện những hạng mục công trình chính, quan trọng quá năng lực của Nhà thầu phụ.

- Nhà thầu phải tự thu xếp chỗ ăn, ở cho cán bộ, công nhân làm việc trên công trường trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng và chịu trách nhiệm chấp hành các quy định, phong tục, tập quán của Nhân dân địa phương. Trước khi thi công 03 ngày nhà thầu phải báo cáo với chính quyền sở tại về việc tổ chức thi công công trình, khi hoàn thành công trình nhà thầu phải báo cáo lại để chính quyền sở tại được biết;

- Có trách nhiệm phối hợp với các nhà thầu khác [*Cùng được bên mời thầu mời thi công các phần việc khác của công trình (nếu có)*] để giải quyết những vấn đề liên quan khi cần thiết;

- Tổ chức thi công công trình theo đúng tiến độ đã đề ra;

- Trong quá trình thi công nhà thầu phải tuân thủ đúng quy định Quản lý đầu tư và xây dựng, các tiêu chuẩn yêu cầu kỹ thuật của hồ sơ thiết kế, các quy trình, quy phạm xây dựng, các tiêu chí đã nêu trong E-HSDT và những điều kiện chung và điều kiện cụ thể phù hợp với công trình nhằm đảm bảo thi công công trình đúng thiết kế được duyệt với chất lượng cao nhất;

- Khi thi công các hạng mục ngầm, che khuất phải được sự giám sát của Chủ đầu tư và phải được đại diện Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát nghiệm thu xác nhận đã đảm bảo yêu cầu mới được thực hiện các công việc tiếp theo;

- Nhà thầu phải làm đầy đủ các thí nghiệm cho các công việc xây lắp, lập nhật ký thi công, ghi chép và tập hợp đầy đủ các biên bản nghiệm thu công tác xây lắp, giai đoạn xây lắp, nghiệm thu hoàn thành giai đoạn xây lắp, làm cơ sở lập hồ sơ hoàn công và nghiệm thu công trình hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng. Trình tự thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước;

- Hồ sơ hoàn công do nhà thầu lập phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn quy phạm hiện hành và được chủ đầu tư chấp nhận;

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành công trình tối thiểu 12 tháng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

c. Giám sát:

- Khi thực hiện thi công, Nhà thầu chính phải chịu trách nhiệm giám sát các Nhà thầu phụ đồng thời các Nhà thầu chịu sự giám sát và kiểm tra thường xuyên trực tiếp của Chủ đầu tư (Hoặc cán bộ giám sát đại diện của Chủ đầu tư), đơn vị tư vấn giám sát, cơ quan quản lý Nhà nước về chất lượng xây dựng công trình;

- Nếu công tác thi công không đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng, làm trái quy trình, quy phạm, không đúng các chỉ tiêu trong hồ sơ thiết kế và E-HSDT thì nhà thầu phải làm lại. Chi phí cho việc làm lại nhà thầu phải chịu, thời gian làm lại không được tính vào tiến độ thi công mà nhà thầu đã lập;

- Nếu nhà thầu phát hiện thấy thiếu sót hoặc kết cấu không phù hợp trong hồ sơ thiết kế có thể gây nguy hại cho công trình thì phải dừng thi công và báo cáo ngay (Bằng văn bản) với bên mời thầu để xem xét giải quyết, thời gian dừng việc này không tính vào tiến độ thi công của nhà thầu lập.

3. Các yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):

Tất cả các vật liệu của nhà thầu sử dụng để thi công phải xác định rõ nguồn gốc cung cấp, chất lượng, chủng loại vật tư, vật liệu và phải đạt tiêu chuẩn Việt Nam.

Vật liệu trước khi đưa vào công trình Nhà thầu phải cung cấp tất cả các mẫu thí nghiệm vật liệu, các chứng chỉ xuất xưởng của nhà máy sản xuất..vv, cho Cán bộ giám sát của Chủ đầu tư để kiểm tra.

Nhà thầu thực hiện tất cả các thử nghiệm theo quy định và phải ghi lại các kết quả thử nghiệm với phương pháp thích đáng. Mỗi lần thử nghiệm phải báo cáo cho cán bộ giám sát của Chủ đầu tư để kiểm tra.

Nhà thầu phải trình các bản gốc theo quy định: Chứng nhận của các nhà sản xuất, chứng nhận thử nghiệm vật liệu...chứng nhận thử nghiệm phải thích hợp từng bộ phận dùng với vật liệu gì và sẽ được chuẩn bị bằng cách có thể xác định một cách dễ dàng khi các đặc điểm kỹ thuật hay tiêu chuẩn hoàn chỉnh.

Yêu cầu tất cả các loại vật liệu, thiết bị mà nhà thầu dự thầu, sử dụng thi công công trình phải đúng với các chủng loại vật liệu, thiết bị trong hồ sơ dự án và đồ án thiết kế bản vẽ thi công được duyệt. Nếu nhà thầu trúng thầu thi công, xây dựng, lắp đặt không đúng các loại vật liệu, thiết bị đã nêu thì nhà thầu phải tháo bỏ và làm lại, kinh phí cho việc làm lại này nhà thầu tự chịu trách nhiệm.

4. Các yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Việc thi công phải theo trình tự hợp lý, đảm bảo thi công gọn gàng, rút ngắn, không gây ách tắc giao thông.

5. Các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có):

Tuân thủ theo các quy chuẩn: QCVN 06:2022/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình và các tiêu chuẩn Việt Nam khác

- Nhà thầu phải bố trí nơi ăn, nghỉ, làm việc và vị trí kho bãi hợp lý, đặc biệt là kho vật tư dự trữ nhiên liệu. Phải có phương án chống cháy nổ, đảm bảo an toàn khi có sự cố xảy ra;

- Thực hiện chế độ bảo quản vật tư, xe máy, thiết bị theo đúng quy định về phòng, chống cháy nổ. Các hệ thống điện Nhà thầu phải thường xuyên kiểm tra, nếu có nghi vấn đường dây không an toàn thì phải sửa chữa lại ngay;

- Thường xuyên dự trữ nước, cát, bình cứu hoả,... phòng cháy để có thể sử lý ngay khi sự cố xảy ra.

6. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm về công tác bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình theo quy định; đồng thời tuân thủ công tác bảo vệ môi trường theo Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 và các quy định hiện hành khác. Trong đó nhà thầu phải tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

- Đối với các tác động làm ảnh hưởng đến môi trường như: ô nhiễm không

khí, tiếng ồn do vận hành máy móc tại các khu vực dân cư và vận chuyển đất, đá và nguyên vật liệu xây dựng. Lở đất, sụt lún, sụt lở, xói mòn, ngập úng và các hiện tượng trôi đất khác do quá trình thi công. Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp sau:

- + Sử dụng xe tưới nước theo định kỳ để giảm bụi.
- + Làm tấm chắn ồn và bụi tạm thời.
- + Không để dầu mỡ rơi vãi rò rỉ trong quá thi công.
- + Đề xuất xây dựng hệ thống thoát nước dọc tuyến.
- + Đề xuất lắp đặt hệ thống mương tưới tiêu nước tại các khu vực đi qua đồng ruộng.

+ Khôi phục lại thảm thực vật ngay sau khi trả lại mặt bằng.

- Đối với các tác động làm ảnh hưởng đến môi trường như: vệ sinh trong các lán trại và các vị trí công trình; chất thải rắn từ quá trình xây dựng và rác thải sinh hoạt của công nhân. Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp sau:

+ Cung cấp các nhà vệ sinh lưu động tạm thời, đặt tại vị trí sẽ được lựa chọn phù hợp với cảnh quan của khu vực.

+ Đặt các thùng chứa rác thải sinh hoạt trong khu vực lán trại công trình.

+ Thu gom rác thải nguy hại vào thùng lưu giữ riêng, thuê công ty môi trường có chức năng xử lý.

+ Phối hợp cùng với các tổ vệ sinh môi trường của địa phương để thực hiện việc thu gom và xử lý chất thải theo đúng quy định của nhà nước và phù hợp với thực tế địa phương.

- Đối với các tác động làm ảnh hưởng đến môi trường như: làm biến đổi chế độ thủy văn và ô nhiễm nước mặt. Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp sau:

+ Tổ chức thi công cuốn chiếu, để hạn chế việc cản trở dòng chảy.

+ Thu gom một cách triệt để các dung dịch sử dụng trong quá trình thi công để không gây ảnh hưởng đến môi trường nước.

- Đối với các tác động làm ảnh hưởng đến môi trường như: lan truyền các bệnh nhiễm từ công nhân tới dân địa phương và ngược lại; phát sinh nguy hiểm tại những nơi công trường đang xây dựng. Nhà thầu phải thực hiện các biện pháp sau:

+ Tuyên truyền, giáo dục về ý thức thực hiện các biện pháp tránh bệnh tật.

+ Khám sức khỏe định kỳ cho công nhân và điều trị khi cần thiết.

+ Lắp đặt các biển cảnh báo và chỉ dẫn giao thông.

+ Đảm bảo hệ thống chiếu sáng tại công trường xây dựng.

7. Các yêu cầu về an toàn lao động:

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm về quản lý an toàn lao động trong thi công xây

dựng công trình theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30/3/2017 của Bộ Xây dựng và yêu cầu tại Chỉ thị số 02/CT-BXD ngày 20/6/2017 của Bộ Xây dựng; trong đó phải tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

- Trước khi khởi công xây dựng công trình, nhà thầu tổ chức lập, trình chủ đầu tư chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động; tổ chức bộ phận quản lý an toàn lao động theo quy định và tổ chức thực hiện kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động đối với phần việc do mình thực hiện; tổ chức lập biện pháp thi công riêng, chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao được quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong xây dựng công trình.

- Tổ chức kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình đối với các phần việc do mình thực hiện hoặc do nhà thầu phụ thực hiện.

- Tổ chức thực hiện việc kiểm định kỹ thuật an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động sử dụng trong thi công xây dựng công trình. Chỉ đưa các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động vào sử dụng tại công trường sau khi đã được kiểm định đảm bảo an toàn.

- Hướng dẫn người lao động nhận diện các yếu tố nguy hiểm có nguy cơ xảy ra tai nạn và các biện pháp ngăn ngừa tai nạn trên công trường; yêu cầu người lao động sử dụng đúng và đủ dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân trong quá trình làm việc; kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động đối với người lao động; quản lý số lượng người lao động làm việc trên công trường.

- Dừng thi công xây dựng khi phát hiện nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động và có biện pháp khắc phục để đảm bảo an toàn trước khi tiếp tục thi công.

- Khắc phục hậu quả tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động xảy ra trong quá trình thi công xây dựng công trình.

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo chủ đầu tư về kết quả thực hiện công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình theo quy định của hợp đồng xây dựng.

- Thực hiện nghiêm các quy trình, quy phạm xây dựng do cơ quan chức năng Nhà nước ban hành.

- Nhà thầu phải đăng ký cấp cứu khẩn cấp với bệnh viện gần nhất để giải quyết các sự cố về mất an toàn lao động xảy ra, trên công trường thường xuyên có y tá trực cấp cứu, sơ cứu;

- Các Nhà thầu phải có cán bộ chuyên ngành chuyên trách về an toàn lao động để giám sát việc chấp hành an toàn và cán bộ hướng dẫn giao thông.

- Nhà thầu phải chế độ bảo dưỡng máy móc, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo yêu cầu về an toàn lao động.

- Thực hiện các nội dung khác theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ

sinh lao động.

8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Biểu đồ huy động về nhân sự, vật liệu, thiết bị hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật.

9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

Công tác thi công các hạng mục của công trình bố trí đủ các mũi thi công, mô tả biện pháp, công nghệ thi công các hạng mục chính theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật.

10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình xây dựng, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình trong việc quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế:

- Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công;
- Lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định;
- Kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trường;

- Nghiệm thu nội bộ và lập bản vẽ hoàn công cho bộ phận công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng và công trình xây dựng hoàn thành;

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của chủ đầu tư;

11. Yêu cầu về công tác đảm bảo giao thông:

Thực hiện và tuân thủ theo Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024; Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

12. Yêu cầu khác:

- Nhà thầu phải có giải pháp khắc phục, sửa chữa, đền bù, hoàn trả do các hành động hay lỗi của nhà thầu gây ra đối với các công trình nhà ở, vật kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật lân cận trong quá trình thi công công trình và có các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông đường bộ trong thời gian thi công.

- Nhà thầu phải có cam kết về công tác kiểm soát tải trọng xe và kích thước thùng hàng với những nội dung chính sau:

+ Nhà thầu chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các phương tiện vận chuyển của mình trên công trường (kể cả phương tiện của đơn vị cung ứng vật liệu), phương tiện đi thuê, mượn đảm bảo việc tuân thủ theo các quy định về kích thước thùng hàng, tải trọng quy định đối với phương tiện.

+ Không tiếp nhận vật tư, vật liệu của xe vi phạm về kích thước thùng hàng và chở hàng vượt tải trọng quy định do các đơn vị cung cấp; Không bốc xúc, xếp vật tư, vật liệu cho xe quá tải, xe vi phạm kích thước thùng hàng.

+ Các phương tiện vận chuyển của Nhà thầu trên công trường (kể cả các phương tiện của nhà thầu cung ứng vật liệu) phải đăng ký biển số xe, trọng lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông với TVGS và Chủ đầu tư. Phải cung cấp đầy đủ các thông tin về các phương tiện ra, vào công trường, số chuyến, loại hàng và khối lượng hàng hóa vận chuyển...theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải thực hiện nghiêm túc các biện pháp đảm bảo an toàn thi công trên đường đang khai thác và các quy định hiện hành, các yêu cầu, chấp thuận của cấp có thẩm quyền về tổ chức thi công. Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật về các ảnh hưởng gây ra.

- Nhà thầu phải có cam kết thực hiện đào, đổ đất tại vị trí trong dự án được duyệt và thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường. Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật về các ảnh hưởng của môi trường do mình gây ra.

- Phải có biện pháp thi công nhằm không gây ảnh hưởng đến công trình lân cận.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1		Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt	Theo Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Tam Nông